

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRỰC NINH
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **45/2017/ HSST**

Ngày: 26.10. 2017

N H Â N D Â N H
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRỰC NINH – TỈNH NAM ĐỊNH
Với tHnh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Chu Thái Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Văn Độ.

Ông Trần Hùng Việt.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Trần Thanh Hiếu - Thư ký TAND huyện Trưc Ninh, tỉnh Nam Định.

Đại diện VKSND huyện Trưc Ninh tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Thanh Tùng - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 26 tháng 10 năm 2017, tại Trư sở TAND huyện Trưc Ninh, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 44/2017/HSST ngày 02 tháng 10 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/HSST - QĐ ngày 13 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

Vũ Đình H - Sinh năm: 1993.

Nơi ĐKKHKT: xã T - huyện T - tỉnh Nam Định.

Trú tại: Đội 5, thôn D, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định.

Nghề nghiệp: Lao động tự do - Trình độ văn hoá: lớp 9/12.

Con ông: Vũ Văn B; Con bà: Phạm Thị M.

Có vợ là: Nguyễn Thị M ; Có 01 con 4 tuổi.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Nghiện ma túy từ năm 2013.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/8/2017 – 11/8/2017; bị tạm giam từ 11/8/2017 đến nay – Có mặt tại phiên tòa .

Người bị hại:

Anh Nguyễn Văn C - Sinh năm: 1972.

Chị Vũ Thị H – Sinh năm 1975.

Cùng trú tại: Xóm 15, thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định.

Tại phiên tòa chị H có mặt, anh C vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17h ngày 03/8/2017, H đi xe đạp điện đến ngã 3 Tam Thôn, xã Trục Thuận, huyện Trục Ninh ngồi đợi vợ là chị Nguyễn Thị M đang làm ở công ty may S tại xã N, huyện Nghĩa Hưng. Đến khoảng 18h cùng ngày, chị M đi làm về đến ngã 3 Tam Thôn, H gửi lại xe đạp điện rồi cùng vợ đi về nhà. Trên đường về H hỏi xin vợ 200.000đ nhưng chị M không có cho, dẫn đến việc hai vợ chồng cãi nhau. Về đến khu vực cầu chợ Đen, xã Trục Nội, H xuống xe đi bộ còn chị M đi xe máy về nhà. H đi bộ theo đường trục xã Trục Nội. Khi đi qua nhà anh Nguyễn Văn C và chị Vũ Thị H (là chị con bác ruột H), biết vợ chồng anh C, chị H đang làm ăn tại Hà Nội, H nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của nhà anh C, chị H. H đến đứng trước cổng nhà, quan sát thấy cửa cổng và cửa nhà đều khóa, không có ai ở nhà, quan sát trên đường không có người qua lại. H dùng tay tháo lưới B40 rào phía trên tường bao phía Bắc giáp với nhà bà Đỗ Thị N rồi trèo qua tường vào trong sân nhà anh C, đi theo hành lang bên hông nhà xuống khu bếp và công trình phụ phía sau nhà. Thấy cửa phía sau khóa bên ngoài bằng khóa móc treo, đồng thời nhìn thấy ở phía dưới nền lán có chiếc đục sắt. H lấy chiếc đục sắt rồi xỏ mũi đục vào móc khóa giật mạnh làm bung móc khóa. H mở cửa đi vào trong gian phòng ngủ tầng 1 quan sát không thấy có tài sản gì. H đi theo cầu thang lên tầng 2 vào 2 phòng ngủ ở phía Bắc và phía Nam lục tìm tài sản nhưng cũng không có. H đi lại phía bàn thờ giữa 2 phòng ngủ nhìn thấy đĩa đặt trên bàn thờ có tiền H nhặt tiền đút vào túi quần rồi đi xuống tầng 1. H đi ra gian phòng khách nhìn thấy chiếc TV nhãn hiệu Panasonic 49inch để trên kệ. Lúc này H nghĩ nếu lấy trộm TV khi khuôn vác đi sẽ bị lộ. H trèo ra ngoài theo lối tường bao đi ra ngoài đường, mục đích tìm phương tiện để quay lại lấy trộm TV. Trên đường đi H lấy tiền vừa lấy trộm nhà anh C ra đếm được 700.000đ, H đi nhờ xe 1 người đi đường xuống ngã 3 Tam Thôn, xã Trục Thuận vào quán nước nhờ 1 người thanh niên đang uống nước gọi hộ xe taxi. Sau đó có 1 chiếc xe ô tô 4 chỗ màu đen đến (H không nhớ và xác định được là xe của ai), H lên xe bảo người lái xe chở về xã Trục Nội. Khi đi đến đầu dong ngõ vào nhà anh C, H nói với người lái xe đứng chờ rồi xuống xe đi vào nhà anh C theo lối tường bao cũ. H vào trong phòng khách mở ngăn tủ của kệ TV thấy có chiếc đầu kỹ thuật số Trung Quốc, H cầm lấy rồi tháo dây cắm điện TV và bê chiếc TV cùng chiếc đầu kỹ thuật số ra ngoài. H đặt TV xuống rồi khép cửa cài then và treo khóa móc vào. H bê TV ra xe ô tô và nói với người lái xe: “Anh chở em xuống Liễu” (tức là xuống TT Liễu Đề - huyện Nghĩa Hưng) để bán TV.

Khi xuống tới TT Liễu Đề, H vào 1 số cửa hàng buôn bán TV hỏi bán nhưng không ai mua. H bảo người lái xe chở về ngã 3 Tam Thôn. H bê TV cùng đầu kỹ thuật số vào trong quán Internet của anh Ngô Công D - SN:1996 ở thôn 1, xã T để ở đó rồi chơi điện tử. Đến khoảng 7h ngày 04/8/2017, H trả tiền chơi điện tử rồi đi ra ngoài gọi chiếc taxi do anh Nguyễn Văn T - SN:1973 ở thôn X,

xã N, huyện Nam Trực điều khiển. H nói với anh T: “Vào bê hộ em cái TV rồi chở em xuống Liễu”, H cùng anh T vào trong quán Internet của anh D bê chiếc TV cùng đầu kỹ thuật số ra xe taxi. Đến TT Liễu Đề, H vào các quán buôn bán điện tử để hỏi bán TV nhưng không ai mua. H bảo anh T chở về Ngã 3, Tam Thôn, xã Trục Thuận. Khi về đến chợ Tam Thôn, xã Trục Thuận H bảo anh T dừng xe lại rồi bê chiếc TV vào nhà anh Phạm Đức V - SN:1991 ở đội 16, xã N, huyện Nghĩa Hưng. H hỏi bán TV cho anh V. V hỏi: “TV ở đâu” H nói: “Của nhà em” Việt nói để gọi cho anh trai xem có mua không. Anh V gọi điện thoại cho anh Phạm Văn Đ (là anh trai) hỏi có mua TV không. Khi về đến nhà, anh Đ hỏi H: “TV này của ai hay đồ trộm cắp” H nói: “TV này của em. Em không cần dùng nên em bán”. Anh Đức xem qua TV rồi hỏi giá H, H nói: “Bốn triệu rưỡi” anh Đ hỏi điều khiển, H nói: “Điều khiển hỏng rồi” anh Đ nói: “Thế anh mua điều khiển hết hai trăm vậy anh trả mày bốn triệu ba” H đồng ý. Anh Đ đưa trả cho H 4.300.000 đồng. H cầm tiền rồi đi xuống TT Liễu Đề mua điện thoại di động cùng bộ sạc pin dự phòng hết 1,9 triệu đồng. H tiếp tục đi chơi điện tử. Đến chiều tối ngày 04/8/2017, H về nhà đưa cho vợ là chị Nguyễn Thị M số tiền 1.700.000 đồng, chị M có hỏi: “Tiền ở đâu” H không nói gì.

Cơ quan CSĐT đã thu giữ chiếc TV Panasonic trên do anh Phạm Văn Đ tự nguyện giao nộp.

Khám xét khẩn cấp nhà ở của Vũ Đình H thu giữ: 01 đầu kỹ thuật số VTC - T205, Model VTC - T201, xuất xứ Trung Quốc; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SONY XPERIA; 01 sạc pin dự phòng ARUN màu trắng; 01 dây sạc điện thoại màu trắng trên bề mặt củ sạc có chữ HOTWAV.

Kết luận định giá ngày 9/8/2017 của hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Trục Ninh định giá xác định chiếc TV màn hình phẳng tinh thể lỏng Panasonic 49inches trị giá 8.000.000 đồng, chiếc đầu kỹ thuật số VTC Trung Quốc trị giá 70.000đ. Cơ quan CSĐT - Công an huyện Trục Ninh đã trả lại cho gia đình anh Nguyễn Văn C, chị Vũ Thị H để sử dụng.

Chị M đã tự nguyện giao nộp số tiền 4.300.000 đồng cho CQĐT để trả lại cho anh Đức và bồi thường cho vợ chồng anh C, chị H số tiền 700.000 đồng.

Chiếc điện thoại di động SONY XPERIA, sạc pin dự phòng, dây sạc điện thoại Vũ Đình H dùng tiền bán tài sản trộm cắp được của nhà anh C, chị H mà có để mua. Nhưng gia đình H đã tự nguyện khắc phục bồi thường cho bị hại và người có quyền lợi liên quan, do vậy CQĐT đã trả lại cho gia đình H để sử dụng.

Tại phiên tòa: Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội nêu trên.

Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo có cơ hội cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

Người bị hại là chị Vũ Thị H không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm. Về hình phạt đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

Tại bản cáo trạng số 44/QĐ-KSĐT ngày 02 tháng 10 năm 2017, VKSND huyện Trục Ninh đã Truy tố bị cáo Vũ Đình H về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 điều 138 BLHS.

Tại phiên toà, Đại diện VKSND huyện Trục Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm Truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn tại bản Cáo trạng nêu trên. Sau khi luận tội đã đề nghị: Áp dụng điểm h; p khoản 1, khoản 2 Điều 46; khoản 1 Điều 138 BLHS xử phạt Vũ Đình H từ 12 - 15 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo;

Vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 41 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 76 BLTTHS: Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 chiếc đục sắt phi 16.

Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt đề bị cáo có cơ hội cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT, VKSND huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thuộc Cơ quan CSĐT, VKSND huyện Trục Ninh đã thực hiện trong quá trình điều tra, truy tố đều hợp pháp.

Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội bởi lẽ đã trực tiếp xâm hại tới quyền sở hữu của công dân - là khách thể được Hiến pháp và Bộ luật hình sự ghi nhận và bảo vệ. Hành vi của bị cáo làm mất trật tự trị an tại địa phương và gây bất bình trong quần chúng nhân dân.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo biết hành vi trộm cắp tài sản của người khác là hành vi vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện.

Lời khai nhận tội của Bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại CQCSĐT.

Ngoài lời khai nhận của bị cáo, hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng những chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản vụ trộm cắp tài sản; Biên bản ghi lời khai của người bị hại, người làm chứng; Kết luận định giá tài sản.

Từ những chứng cứ nêu trên, HĐXX thấy đã có đủ cơ sở để kết luận:

Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác của bị cáo Vũ Đình H đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” - Tội danh và hình phạt được quy định tại Điều 138 BLHS.

Việc VKSND huyện Trục Ninh truy tố bị cáo Vũ Đình H về tội “Trộm cắp tài sản” theo Điều 138 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật.

Để đảm bảo trật tự pháp luật giáo dục phòng ngừa chung tình hình tội phạm, việc áp dụng biện pháp pháp lý - hình sự đối với bị cáo là điều cần thiết.

Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra HĐXX thấy cần thiết phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc, tiếp tục cách ly bị cáo một thời gian mới đảm bảo việc giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội và đảm bảo tác dụng răn đe, giáo dục phòng ngừa chung tình hình tội phạm.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã vi các cơ quan tiến hành tố tụng hình sự huyện Trục Ninh xác định là vụ án được giải quyết theo trình tự án trọng điểm.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cũng cần cân nhắc tới các tình tiết: Bị cáo tại CQĐT cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, gia đình bị cáo đã khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, người bị hại có đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, hoàn cảnh gia đình khó khăn (1 con nhỏ 4 tuổi; vợ chuẩn bị sinh con thứ hai) để xem xét giảm nhẹ hình phạt theo quy định tại điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS để vừa thể hiện các nguyên tắc nhân đạo, công bằng của chính sách hình sự của Nhà nước, vừa đảm bảo tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo.

Đối với đề nghị của anh Nguyễn Văn C; chị Vũ Thị H không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm – HĐXX thấy là sự tự nguyện của anh C nên chấp nhận.

Vật chứng: Để thực hiện Hành vi trộm cắp bị cáo đã dùng chiếc đục sắt phá hỏng 1 khóa cửa nhà anh C, chị H. Anh C, chị H không yêu cầu nhận lại chiếc đục này – HĐXX thấy cũng không còn giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật .

Vì các lẽ trên :

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Đình H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Vũ Đình H 09 (**Chín**) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05 tháng 8 năm 2017.

2. Vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 41 BLHS; điểm a, đ khoản 2 Điều 76 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc đục sắt phi 16 dài 35 cm . Vật chứng có đặc điểm như biên bản bàn giao giữa cơ quan CSĐT Công an huyện Trục Ninh với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định ngày 24 tháng 10 năm 2017.

3. Án phí: Bị cáo Vũ Đình H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc hoặc được tổng đạt Bản án hợp lệ theo quy định của pháp luật .

Trong trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành

án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Chu Thái Hà

Nơi nhận :

- TAND Tỉnh Nam Định (1 bản) .
- VKSND Huyện Trực Ninh, VKSND Tỉnh Nam Định (2 bản) .
- Công an Huyện Trực Ninh (2 bản).
- Chi cục THADS Huyện Trực Ninh (1 bản).
- UBND xã T, huyện N (1 bản)
- Bị cáo: (1 bản).
- Những người bị hại: (1 bản)
- Lưu HSVA (2 bản)
- Lưu : VP;